

Số: 155/2020/QĐST-HNGĐ

Ứng Hòa, ngày 28 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 264/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020, giữa:

* **Nguyên đơn**: Chị **Trần Thị T** - sinh năm 1979

Nơi ĐKKHKT: Thôn T1, xã V, huyện U, TP. Hà Nội

* **Bị đơn**: Anh **Trần Văn Đ** - sinh năm 1979

Nơi ĐKKHKT: Thôn T1, xã V, huyện U, TP. Hà Nội

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Trần Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Trần Thị T và anh Trần Văn Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Trần Văn Đ đều xác nhận có 02 con chung là Trần Thị Thảo H – sinh ngày 30/3/2001 và Trần Hoài L – sinh ngày 16/02/2002 đều đã trưởng thành, khỏe mạnh nên không đề nghị Tòa giải quyết.

2.3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Trần Thị T và anh Trần Văn Đ đều

không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ghi nhận việc chị Trần Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn và sung công Nhà nước 150.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 9845 ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- Đương sự;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Minh